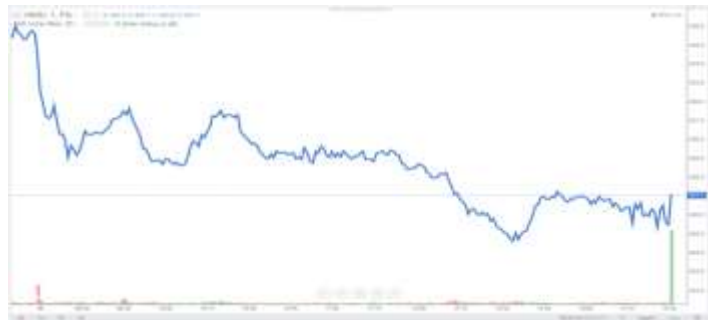


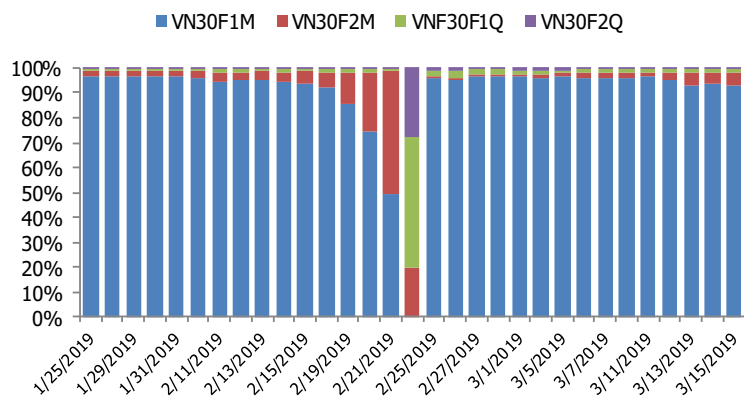
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	6	927	0.95
VN30F1904	18/04/2019	34	924.1	8.01
VN30F1906	20/06/2019	97	923.5	18.03
VN30F1909	19/09/2019	188	925	30.31

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Điểm nhấn trong phiên giao dịch cuối tuần là hoạt động cơ cấu danh mục của 2 quỹ VNM ETF và FTSE Vietnam ETF. Tuy vậy, diễn biến thị trường không có quá nhiều bất ngờ và không có nhiều cổ phiếu tăng/giảm sốc bởi hoạt động cơ cấu danh mục. Điều này cũng dễ hiểu khi không cổ phiếu Việt Nam nào bị loại khỏi danh mục các quỹ ETF, cũng như dòng tiền đổ vào các quỹ này thời gian gần đây khá mạnh. Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 4,32 điểm (-0,43%) xuống 1.004,12 điểm; trong khi HNX-Index và Upcom-Index đều tăng điểm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh trong phiên review ETF với giá trị giao dịch 3 sàn đạt 7.300 tỷ đồng. Khối ngoại cũng bán ròng 185 tỷ đồng trong phiên hôm nay.
- Xu hướng giằng co tiếp tục chiếm ưu thế trong tuần qua. Sự phân hóa của nhóm cổ phiếu Large Cap khiến các nhịp giằng co diễn ra thường xuyên trong phiên. Dù diễn biến này mang lại cơ hội cho hoạt động trading trong phiên nhưng sự thuận lợi trong giao dịch là không cao khi basis chuyển đổi rất nhanh tại các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự mục tiêu. Với việc nhóm Large Cap neo giữ tốt cho thị trường, cơ hội tăng trưởng sẽ được duy trì trong các phiên giao dịch đầu tuần, VN30-Index sẽ kiểm nghiệm lại ngưỡng 930 điểm. Trong kịch bản tích cực khi ngưỡng 930 điểm được chinh phục trở lại, vùng dao động trading trong phiên sẽ mở rộng lên 930-940 điểm với kháng cự mục tiêu cho vị thế bán là vùng 940-945 điểm (đỉnh ngắn hạn tháng 02/2019). Basis kết phiên cuối tuần thu hẹp cho thấy giới đầu tư đang kỳ vọng vào khả năng vượt qua nhanh chóng ngưỡng kháng cự intraday này.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng khá tốt trong những phiên đầu tuần và giảm về cuối tuần do ảnh hưởng của hoạt động tái cơ cấu của các quỹ. Khối lượng giao dịch cần thận so với tuần trước chứng tỏ dòng tiền đang tham gia trở lại. Chỉ báo Stochastic RSI và MACD cho tín hiệu trái chiều nên khả năng rung lắc tiếp tục diễn ra khi chỉ số tiệm cận ngưỡng cản mạnh. Nếu vượt qua đỉnh ngắn hạn tháng 02/2019 và đường MA50 tuần (tương đương vùng 940-945 điểm thì đà tăng sẽ càng được củng cố thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 970-975 điểm, trong khi đó vùng hỗ trợ ngắn hạn quanh 915-920 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 926-928 điểm, chốt lời quanh vùng 933 đến 935 điểm, Stoploss nếu thủng 925 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1903 thủng 925 điểm và chốt lời quanh 918-920 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 927 điểm.

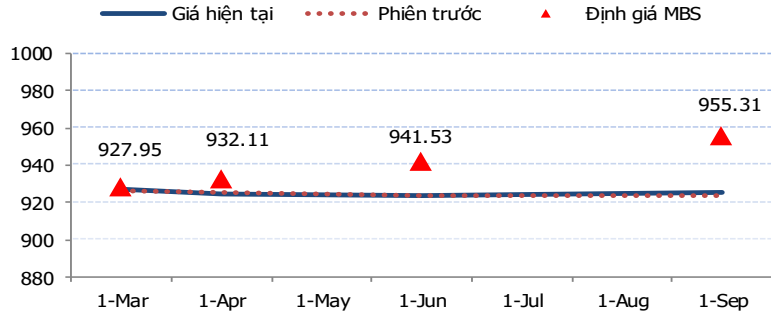
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1903 tại 926-928 điểm, hoạt động mua tăng cường nếu vượt 930 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 940-945 điểm, stoploss nếu thủng 925 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong bối cảnh các hợp đồng tương lai diễn biến giằng co trong biên độ hẹp.

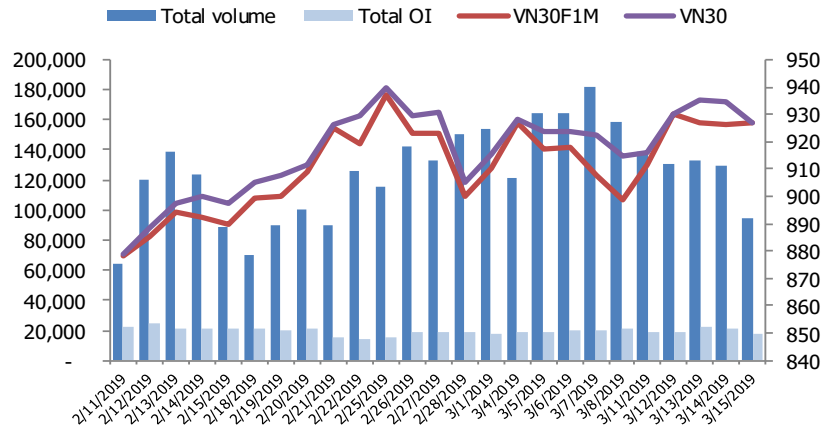
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	927	0.11	93,781	- 26.91	15953	-18.48
VN30F1904	924.1	-0.14	646	- 7.98	1119	6.77
VN30F1906	923.5	-0.05	30	- 42.31	223	2.76
VN30F1909	925	0.14	16	- 58.97	132	-3.65
<b>Tổng</b>			<b>94,473</b>	<b>- 26.82</b>	<b>17,427</b>	<b>-16.90</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Biên độ giao dịch mỏng hơn đáng kể so với tuần trước đã gây nhiều khó khăn trong giao dịch và kéo thanh khoản phái sinh tuần này xuống thấp hơn gần 21% đạt 624.987 hợp đồng. Khối lượng giao dịch của hợp đồng tháng 3 vẫn chiếm phần lớn với tổng 620.743 hợp đồng được khớp lệnh, tuy nhiên cần chú ý hợp đồng tháng 4 sẽ được đưa vào giao dịch với tư cách F1M trong tuần sau có KLGD tăng ổn định qua các phiên gần đây, tổng tuần ghi nhận đạt 3.591 hợp đồng. Giá trị giao dịch tuần này giảm tương ứng với thanh khoản, đạt hơn 57.582,7 tỷ đồng.
- Chỉ số cơ sở xanh liên tiếp và chỉ giảm duy nhất trong phiên cuối tuần nhưng dường như đã về rất gần mức kỳ vọng của thị trường, bằng chứng là basis các HẾTTL được thu hẹp đáng kể chỉ từ -0,06 điểm đến -3,56 điểm thấp nhất trong nhiều tuần gần đây. Tính đến cuối tuần này, hợp đồng tháng 3 tăng 3,1% so với cuối tuần trước đạt 927 điểm, hiện thấp hơn cơ sở chỉ -0,06 điểm một phần cũng do sắp đáo hạn nên có xu hướng bám sát cơ sở hơn. Ba hợp đồng còn lại lần lượt đạt 924,1 điểm (+3,0%), 923,5 điểm (+2,9%) và 925 điểm (3,3%), theo đó basis lần lượt đạt -2,96 điểm, -3,56 điểm và -2,06 điểm.
- Tính đến cuối tuần này, khối lượng hợp đồng mở (OI) đã giảm mạnh 17% đạt 17.427 hợp đồng, trong đó OI hợp đồng tháng 3 giảm hơn 21% đạt 15.953 hợp đồng. Đây là diễn biến bình thường của các tuần giao dịch trước đáo hạn hợp đồng F1M. Các hợp đồng còn lại có OI lần lượt đạt 1.119, 223 và 132 hợp đồng.

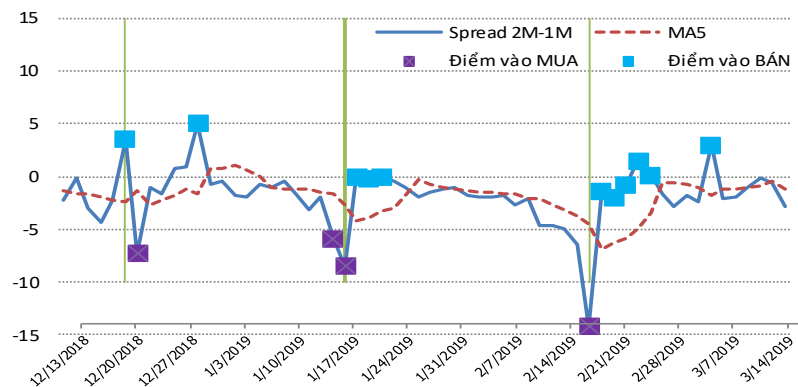
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



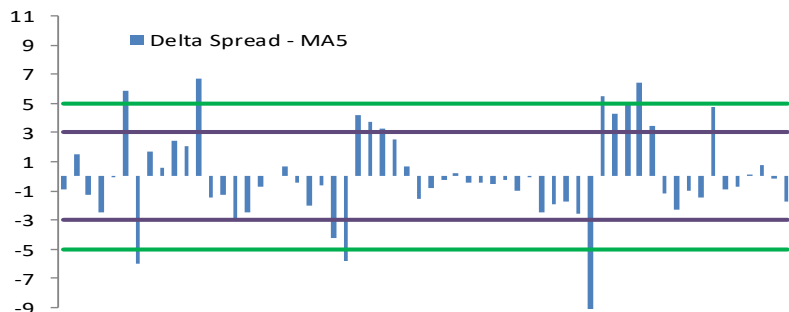
## DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.9	-0.6	-2.3	-1.16	-1.74
VN30F1Q - VN30F1M	-3.5	-2	-1.5	-2.74	-0.76
VN30F1Q - VN30F2M	-0.6	-1.4	0.8	-1.58	0.98
VN30F2Q - VN30F1M	-2	-2.3	0.3	-3.52	1.52
VN30F2Q - VN30F2M	0.9	-1.7	2.6	-2.36	3.26
VN30F2Q - VN30F1Q	1.5	-0.3	1.8	-0.78	2.28

## DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



## CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



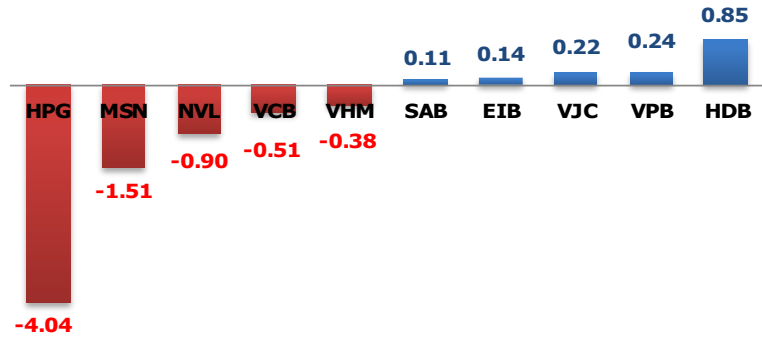
## NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Diễn biến trên thị trường HĐTL của phiên giao dịch cuối tuần không có nhiều thay đổi so với phiên trước, mặc dù chỉ số cơ sở VN30 đã điều chỉnh giảm hơn 7 điểm do các quý ETF cơ cấu. Trong khi đó, các hợp đồng tương lai vẫn duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, không tạo ra những khoảng chênh lệch giá lớn. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) hiện đã giảm xuống mức -2,9 điểm. Trái lại, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1904) tiếp tục tăng nhẹ lên -0,6 điểm, còn chênh lệch giữa hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1909-VN30F1906) hiện đang ở mức +1,5 điểm.
- Hiện tại, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai và của hợp đồng tương lai với chỉ số cơ sở đều ở mức thấp. Do vậy, không thể kỳ vọng vào quá trình hiệu chỉnh basis để tạo biến động chênh lệch giá trên thị trường HĐTL, mặc dù tuần sau là tuần giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 3 và nhà đầu tư có xu hướng chuyển sang giao dịch hợp đồng kỳ hạn tháng 4 để thay thế. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm rằng đây không phải là những diễn biến có lợi cho hoạt động giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, nhà đầu tư nên chú ý theo dõi diễn biến hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất để xem xét mở vị thế nếu có cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng.

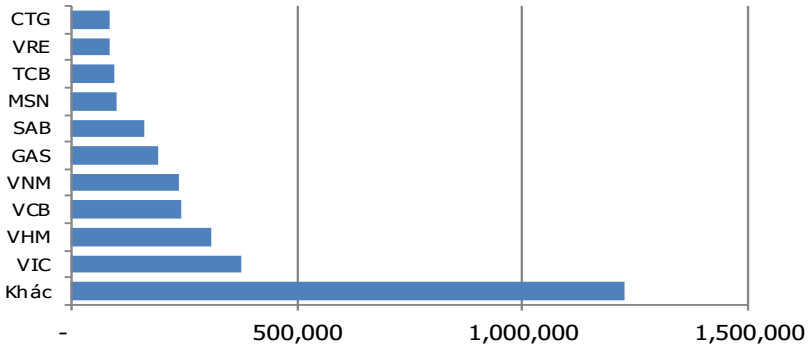
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



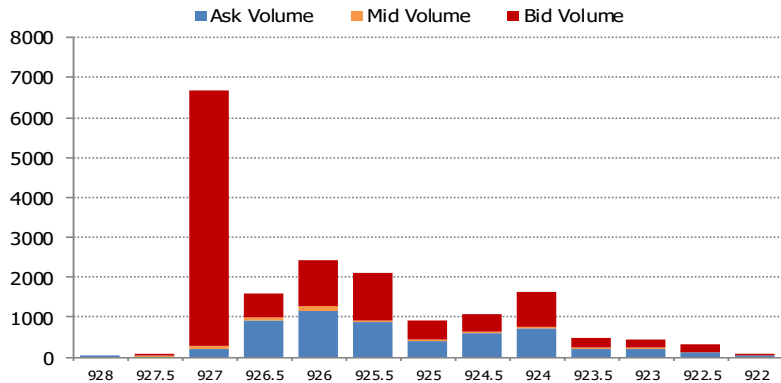
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Điểm nhấn trong phiên giao dịch cuối tuần là hoạt động cơ cấu danh mục của 2 quỹ VNM ETF và FTSE Vietnam ETF. Tuy vậy, diễn biến thị trường không có quá nhiều bất ngờ và không có nhiều cổ phiếu tăng/giảm sốc bởi hoạt động cơ cấu danh mục. Điều này cũng dễ hiểu khi không cổ phiếu Việt Nam nào bị loại khỏi danh mục các quỹ ETF, cũng như dòng tiền đổ vào các quỹ này thời gian gần đây khá mạnh. HPG trong phiên hôm nay giảm khá mạnh và có thời điểm xuống giá sàn 31.850 đồng. Trong khi đó, MSN dù được cả 2 quỹ ETF tăng tỷ trọng nhưng vẫn đóng cửa giảm 2.100 đồng xuống 86.500 đồng. Bộ 3 cổ phiếu VIC, VRE, VHM giảm không đáng kể giúp thị trường không biến động mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 7,36 điểm (-0,79%) xuống 927,06 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 08 mã tăng/21 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 72,93 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.959 tỷ đồng.
- Trong phiên hôm nay, khối ngoại đã bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 186 tỷ đồng và chủ yếu đến từ VNM ETF và FTSE Vietnam ETF. Trong đó, cổ phiếu bị bán mạnh nhất là VHM với giá trị gần 149,08 tỷ đồng, ngoài ra các mã bị bán ròng nhiều như VIC (128,8 tỷ), HPG (115,92 tỷ), VNM (102,19 tỷ), NBB (48,39 tỷ). Ngược lại, các cổ phiếu được khối ngoại tập trung mua ròng nhiều là MSN (162,1 tỷ), NVL (57,95 tỷ), VRE (52,97 tỷ), PLX (50,85 tỷ)...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,004.12	- 0.43	16.88	12.50
Dow Jones	25,848.87	0.54	16.36	10.21
S&P 500	2,822.48	0.50	18.49	12.03
Nikkei 225	21,450.85	0.77	15.83	7.18
Shanghai	3,021.75	1.04	14.22	21.17
DAX	11,685.69	0.85	14.56	10.06
Vàng	1,299.15	- 0.20	-	1.55
Dầu WTI	58.37	- 0.26	-	29.49

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba – 19/03/2019</b>			
[UK] Tăng trưởng Thu nhập trung bình T.11, 12, 01			
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.1			
[UK] Kết quả bầu Brexit			
<b>Thứ Tư – 20/03/2019</b>			
[US] Họp FOMC			
[UK] Tăng trưởng CPI T.1			
[UK] Tăng trưởng PPI T.1			
[EU] Tăng trưởng PPI Đức T.1			

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Sắc xanh quay trở lại với phố Wall trong phiên cuối tuần qua giúp các chỉ số đóng cửa không thấp hơn so với đầu tuần. Thậm chí S&P 500 còn đạt mức tăng trưởng tuần cao nhất kể từ tháng 11 năm ngoái (+2,9%) dưới sự dẫn dắt tích cực từ nhóm công nghệ và tiêu dùng. Tính đến hiện tại, nhóm công nghệ đã bật tăng hơn 4,9% và trở thành nhóm cổ phiếu tăng trưởng tốt nhất từ đầu năm. Mã cổ phiếu đáng lo ngại nhất trong rổ Dow Jones là Boeing quay đầu đi lên 1,5% trong phiên thứ Sáu nhờ báo cáo về một phần mềm mới được lên kế hoạch sử dụng trên các mẫu 737 Max, giúp chỉ số này bật lên cao hơn 1,7% so với cuối tuần trước. Dollar lại có diễn biến trái ngược khi chốt tuần thấp hơn 0,21% - mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 12 năm ngoái - do số liệu kinh tế vĩ mô Mỹ công bố gần đây không thực sự khả quan.
- Chính sách tiền tệ mới của NHTW Nhật không nhiều thay đổi cùng sự nhất trí của Quốc hội Anh trong việc dời hạn Brexit là hai động lực chính nâng chỉ số chứng khoán châu Á và châu Âu tăng cao cuối tuần qua. NHTW Nhật vẫn giữ lãi suất O/N ở mức -0,1%, tiếp tục mua vào trái phiếu chính phủ để duy trì mức lợi tức 0% và tuyên bố chính sách tiền tệ dù không còn ở trạng thái "siêu nới lỏng" nhưng vẫn là nới lỏng ở mức khiêm tốn, dựa theo ảnh hưởng của kinh tế thế giới hiện tại.
- Futures trên giá dầu WTI và Brent giảm nhẹ lần lượt 19 cents và 23 cents phiên cuối tuần về 58,42 USD/thùng và 67 USD/thùng sau khi chạm đỉnh trong ngày thứ Năm. Kim loại vàng hồi lại 0,5% đang được giao dịch dưới mức 1.303 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- HPG giảm 2.300 đồng xuống 31.900 đồng/cp và là nhân tố chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm. Việc HPG bị bán mạnh do kế hoạch kinh doanh năm 2019 mà HĐQT đặt ra sụt giảm mạnh so với năm trước. Cụ thể, HPG đặt mục tiêu doanh thu toàn tập đoàn 70.000 tỷ đồng, tăng gần 24% so với năm trước. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế dự kiến giảm 22% từ 8.600 tỷ xuống 6.700 tỷ đồng. Trong quý II, doanh nghiệp cũng dự kiến chia cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 30% toàn bộ bằng cổ phiếu. Năm 2019, công ty dự kiến chi trả cổ tức tỷ lệ 20%. Các ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại vùng 30.000-30.500 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 34.000-35.000 đồng.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.32	137,000	-0.15	1.10%	171.98	-0.13	25.88	9.25
TCB	Banks	9.06	26,850	-0.19	1.68%	47.15	-0.16	9.46	1.90
VIC	Real Estate Investment & Services	7.93	118,700	-0.08	1.19%	202.28	-0.06	86.87	6.88
MSN	Financial Services	6.72	86,500	-2.37	4.34%	118.61	-1.51	15.97	5.17
HPG	General Industrials	6.04	31,900	-6.73	3.92%	547.94	-4.04	7.36	1.74
VPB	Banks	5.57	21,800	0.46	1.16%	37.33	0.24	7.29	1.54
VJC	Travel & Leisure	4.79	119,000	0.51	0.68%	71.09	0.22	12.57	6.08
VHM	Real Estate Investment & Services	5.45	93,300	-0.74	1.62%	232.73	-0.38	49.65	3.38
MBB	Banks	3.97	22,500	0.00	1.57%	72.62	0.00	7.95	1.49
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.79	88,600	-0.45	1.13%	40.61	-0.16	13.23	4.37
SAB	Beverages	3.63	253,800	0.32	2.91%	10.18	0.11	36.77	9.78
VCB	Banks	3.64	66,000	-1.49	1.82%	173.28	-0.51	19.64	3.86
STB	Banks	3.30	12,950	-0.38	1.56%	56.99	-0.12	17.41	0.98
HDB	Banks	3.24	31,800	2.91	3.57%	96.28	0.85	16.17	2.22
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.14	46,000	-0.54	1.20%	47.86	-0.16	10.75	2.26
NVL	Real Estate Investment & Services	2.90	59,900	-3.23	4.51%	153.45	-0.90	25.30	3.13
EIB	Banks	2.59	17,700	0.57	1.14%	6.42	0.14	16.06	1.43
VRE	General Retailers	2.74	37,500	-1.32	2.56%	112.37	-0.34	58.08	3.35
PNJ	General Retailers	2.06	104,000	-0.19	1.75%	33.14	-0.04	19.16	4.99
GAS	Oil & Gas Producers	1.44	101,600	1.30	1.09%	63.42	-0.09	15.70	4.58
SSI	Financial Services	1.34	29,500	0.17	1.20%	45.19	0.02	10.18	1.56
CTG	Banks	1.26	22,700	0.89	3.15%	194.07	0.10	11.00	1.21
GMD	Industrial Transportation	1.06	28,250	-0.53	1.42%	11.42	-0.05	4.48	1.47
REE	Industrial Engineering	0.86	34,000	-1.45	2.37%	30.65	-0.12	5.91	1.13
ROS	Construction & Materials	0.83	33,000	-1.49	2.94%	250.83	-0.12	25.52	3.25
CTD	Construction & Materials	0.88	142,000	-1.53	1.62%	20.00	-0.13	7.74	1.39
SBT	Food Producers	0.74	19,050	0.53	1.33%	51.32	0.04	42.64	1.81
CII	Construction & Materials	0.68	24,500	-0.20	2.06%	15.59	-0.01	73.74	1.21
DPM	Chemicals	0.47	20,150	-1.23	1.99%	9.59	-0.05	13.51	0.99
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	116,600	-0.09	0.77%	34.92	0.00	28.88	5.20



## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>